

MẠCH KỶ TRÂN

THẠCH LỆ

Kỳ II.

Rời khỏi phòng cha Bè trên, Kỳ Sơn thất thểu băng ngang qua sân bóng rổ của Đại Chung Viện, đến thẳng phòng cha linh hướng của anh, ngài vừa là cha giáo môn Triết sử thời gian anh còn học phân khoa Triết học tại Đại Chung Viện khoảng năm 1968. Đứng trước cửa phòng cha một lúc, lắng nghe tiếng máy đánh chữ gõ đều đều bên trong, do dự một lúc, anh thần thờ bỏ đi về hướng cầu thang rộng.

Lên đến phòng ngủ tập thể khu Triết học, anh đẩy cửa bước vào. Gian phòng không người và vắng lặng

càng tạo vẻ thên thang rộng lớn, nhìn khắp phòng anh thấy chỉ hai giường có vẻ có người ngủ qua đêm, đồ đạc còn treo mắc trên giường, các giường còn lại trải drap thẳng tắp. Anh chọn cho mình một chiếc giường gần cửa sổ. Anh ngồi ngay trên tấm drap mà không buồn cuộn lại.

Châm một điều thuốc, anh ngồi suy nghĩ miên man.

Một lúc lâu anh bật đứng dậy, bỏ lại túi xách trên giường rồi đi nhanh qua hành lang rộng, đến khu văn phòng Đại Chung Viện.

Đến trước cửa văn phòng anh bấm chuông. Một phút, hai, rồi ba... phút trôi qua, không có tiếng mở cửa lẫn tiếng động bên trong, anh lại thất thểu trở về phòng ngủ.

Một lúc lâu sau, anh cầm lấy túi xách và rời khỏi phòng với vẻ bồn chồn và đắn đo tư lự.

Ra đến gần cổng Đại Chung Viện, anh gặp cha Quản lý, ngài gọi anh từ xa bằng một giọng vồn vã vui vẻ:

- *Ô! Kỳ Sơn! Về hồi nào đấy? Khỏe không?*

Kỳ Sơn gượng cười vui đáp lại:

- *Thưa cha con vừa mới về... cách đây vài giờ ạ!*

Ngài đến gần vừa nói vừa sờ nắn cánh tay to gân guốc của Kỳ Sơn một cách thân tình vẻ như thăm dò sức khỏe sau nhiều ngày xa cách:

- *Công việc xử đạo xem ra nhiều nên gây ra đây này! Hơi gầy! Lâu lâu về đây tắm bổ rồi nghỉ vài hôm lấy sức hẳn làm tiếp chứ!*

Ngài xuống giọng:

- *Bà bép trước bận việc nghỉ về nuôi cháu, có bà bép*

mời khéo tay lắm! Ở lại dùng cơm đi!

Kỳ Sơn rụt rè.

- Thưa cha, cảm ơn cha thôi! Con phải về! Dịp khác vậy!

Cha quản lý nhìn Kỳ Sơn như đoán ra điều gì khác lạ nơi anh, ngài muốn tìm hỏi lý do vừa có vẻ cảm thông muốn chia sẻ với anh một điều gì đó; Kỳ Sơn nhìn cha. Một thoáng im lặng mà như cả hai hiểu được nhau, Kỳ Sơn gật nhẹ đầu khấn khoản.

Cha quản lý cũng gật đầu:

- Mời thật lòng, nhưng cũng không dám ép “các ngài”. Thôi! Tự do!

Nói xong Ngài cười ròn rảng.

Kỳ Sơn ra cổng, lòng nghe nhẹ nhẹ. Một thanh niên chạy Honda từ cổng phóng vào:

- Ê! Kỳ Sơn! Khỏe không?

Kỳ Sơn đưa tay lên vẫy chào người bạn Đại Chung Sinh, rồi anh đi nhanh thẳng tiến ra đường, không màng chú ý đến ai nữa.

Anh đi bộ đến bến xe. Mua vé. Còn một chuyến xe cuối cùng cho anh kịp về họ đạo Mỹ Phong, nơi anh được Đức Giám mục bổ nhiệm làm thầy giúp xứ để thời gian không xa sắp tới, anh sẽ được thụ phong linh mục, anh sẽ làm linh mục phục vụ ngay tại nơi đó; Mỹ Phong là một họ đạo nhỏ bé, nghèo nàn, từ lâu không có linh mục nên lệ thuộc vào một họ đạo lớn gần đó; Mỹ Phong cũng là một nơi xa xôi, cách thị xã Long Tân trên trăm cây số về phía Tây Bắc, sát biên giới Việt-Miên, muốn đến phải qua

hai con sông lớn, và những quãng đường nắng bụi mưa bùn, ít xe, và vắng vẻ.

Tám giờ tối, anh về đến nơi. Đã trễ giờ dạy giáo lý và tập hát cho ca đoàn. Nhà thờ nhỏ nghèo nàn, xơ xác vắng lặng đóng kín cửa. Anh đẩy cổng tre bước vào sân nhà thờ. Tiếng lá khô từ những hàng cây cồng, cây điệp, cây mã tiền rơi xuống trải đầy lối đi như chưa kịp thấm ướt sương đêm nên khua xào xạc dưới chân, cùng với bóng tối âm u làm cho lòng anh chùng xuống một cơn sợ sệt vu vơ.

Vào tận phía sau nhà thờ, thuộc làu đường đi, anh đi thẳng đến gian phòng nhỏ dùng tôle làm phòng vừa làm nơi anh ở, anh rút túi lấy chìa khoá mở cửa bước vào, đốt ngọn đèn dầu lên treo trên vách, anh châm một điếu thuốc rồi ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế dài thường dành để tiếp khách khứa lẫn giáo dân đến với anh hằng ngày.

Có lẽ anh sẽ ngồi không biết đến bao giờ nếu không có tiếng người đến. Hai mẹ con bà Tám thuộc một gia đình giáo dân ở gần sát nhà thờ, nhiệt thành với việc chung, xách đèn ve chai rón rén bước vào không cần gõ cửa. Bà Tám lên tiếng:

- *Thưa Thầy mới về!*

Đưa con gái khoảng 16, 17 tuổi, xinh đẹp hồn nhiên, tay bưng một mâm cơm cũng lí nhí:

- *Thưa Thầy...*

Bà Tám vui vẻ:

- *Thưa Thầy! Có chút cơm dưa mắm trứng vịt chiên, Thầy ăn đỡ. Tụi con tưởng Thầy không về hôm nay. Bây*

giờ trễ quá! Thầy nấu cơm không nổi đâu! Mệt lắm! Ăn đỡ cơm mắm muối với tui con một bữa nghe Thầy!

Kỳ Sơn đứng dậy chào hai mẹ con bà Tám:

- Chào bác Tám. Chào Mai! Không sao! Cho con ăn gì cũng được mà!

Đón lấy mâm cơm, anh tiếp:

- Như vậy là quý lắm rồi, bác Tám!

Bà Tám chu đáo như một người mẹ, bà đi khắp gian phòng thô sơ tắm tối, với cái đèn dầu cầm trong tay, bà giúp dọn dẹp qua loa cho Kỳ Sơn được gì hay nấy, vừa làm, bà vừa càu nhàu một cách thân tình:

- Trời ơi, lộn xộn quá! Thầy ở không gọn gàng chút nào!... Cái chai dầu hôi sao lại để đây!... Thau thì phải để trong bếp hay ở sàn nước chó!...

Bà lớn giọng:

- Hôi này đâu có biết Thầy về. Thấy có ánh đèn trong đây, biểu con Mai chạy qua coi, nó sợ ma... tui phải chạy qua mới biết Thầy về.

Mai tiếp lời:

- Em đi theo má, vô tới đây mà Thầy hông biết gì hết tron, Thầy ngồi êm ru..u..u...!

Cô bé hồn nhiên cười, khuôn mặt đẹp lung linh dưới ánh đèn dầu.

Kỳ Sơn cảm thấy vui vui có lẽ vì sự chân chất mộc mạc của những người giáo dân nghèo nàn của anh. Anh đi ra lu nước phía sau chỗ gốc cây trướng cá để rửa mặt.

Kỳ Sơn đi khuất, bà Tám thều thào nói nhỏ nhỏ với cô con gái, giọng thoáng một chút lo âu:

- *Chắc Thầy có chuyện gì buồn... tao thấy vậy!*

Mai “*dạ*” với cặp mắt cũng vừa lo lắng vừa nhìn mẹ để đoán ý. Bà Tám nói tiếp:

- *Không biết “ở trên” kêu ông về có chuyện gì mà đi gấp về gấp như vậy! Tao sợ ông bị “đổi” đi thì chết!*

Mai cự nự liền tức khắc:

- *Ý! Làm gì có vụ đó! Khi không “đổi” người ta đi à? ... Chắc hỏng phải đâu!*

Bỗng như sực nhớ, bà Tám giục Mai:

- *Bới cơm ra mau đi! Cho ông ăn, ông đói lắm rồi! Mà chậm chạp quá!*

Mai vội vã bới cơm vào chén, sắp đũa, mở nắp đậy các đĩa đựng thức ăn ra.

Kỳ Sơn tỉnh táo hơn, bước vào đi thẳng vô bên trong bức màn ngăn phòng khách và phòng ngủ thay y phục đi đường bằng một bộ đồ mặc ở nhà.

Ngồi xuống mâm cơm, anh nuốt từng miếng cơm hết sức khó khăn trong khi hai mẹ con bà Tám chu đáo ngồi cạnh chăm sóc cho anh từng chút.

Cơm xong Kỳ Sơn giúp họ thu dọn tất cả cho vào mâm thau, trao đổi với họ vài ba câu chuyện vặt vãnh rồi để họ ra về.

Anh đóng kín cửa và ngồi đó một lúc lâu.

Không gian ngày càng vắng lặng không một tiếng động, Kỳ Sơn nhìn đồng hồ. Gần nửa đêm. Anh đến bên bàn thờ nhỏ kê ở giữa nhà, quì trên nền đất lạnh, tay cầm tràng hạt, mắt nhìn lên thánh giá, anh cầu nguyện bằng một giọng tha thiết:

- *Xin thương dắt con đi, Chúa ơi!*

Cúi xuống, anh lắc đầu và cảm thấy không biết nói gì thêm nữa. Quì đó một lúc lâu, anh đứng lên nhìn vào ảnh Đức Trinh Nữ Maria, anh thưa:

- *Con chỉ biết nói thế thôi, Mẹ ơi!*

Kỳ Sơn đứng lên đến bên chiếc đèn vạng cho ánh sáng bớt lại và đi vào giường.

(còn tiếp)